

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **7545**/UBND-KT  
V/v góp ý dự thảo Thông tư thay  
thế Thông tư số 102/2008/TT-  
BTC của Bộ Tài chính

Đắk Lắk, ngày **22** tháng 9 năm 2016

Kính gửi: Sở Tài chính.

Thực hiện Công văn số 12749/BTC-CST ngày 14/9/2016 của Bộ Tài chính, về việc lấy ý kiến dự thảo Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải (phôtô kèm theo), UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

Giao cho Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, căn cứ nội dung yêu cầu của Bộ Tài chính tại Công văn nói trên để nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh tham gia góp ý vào dự thảo Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải của Bộ Tài chính, gửi dự thảo về UBND tỉnh trước ngày 05/10/2016.

Nhận được Công văn này, Sở Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện. *th*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở GTVT;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. (y\_18b)

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Đức Vinh**



**BỘ TÀI CHÍNH**

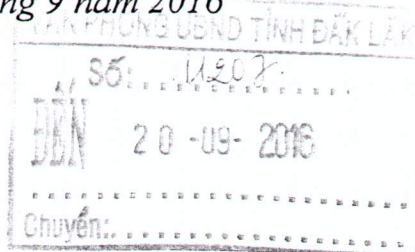
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12749/BTC-CST

V/v xin ý kiến dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 102/2008/TT-BTC

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2016



Kính gửi:

- Các Bộ; cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam.

Bộ Giao thông vận tải có công văn số 9625/BGTVT-TC ngày 18/8/2016 đề nghị thay thế Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11/11/2008 quy định thu lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải.

Căn cứ quy định pháp luật phí, lệ phí, Bộ Tài chính dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 102/2008/TT-BTC (*dự thảo Thông tư gửi kèm*). Đề nghị quý cơ quan nghiên cứu có ý kiến tham gia về dự thảo Thông tư, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có ý kiến cụ thể nội dung quy định về ngân sách địa phương chi trả tiền cho các Trung tâm đăng kiểm tư nhân.

Ý kiến xin gửi về Bộ Tài chính trước ngày 07/10/2016.

Cảm ơn sự phối hợp công tác của quý cơ quan. / M

Nơi nhận: /

- Như trên;
- Websites Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (CST5). 92

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Vũ Thị Mai**

Số: /2016/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

## THÔNG TƯ

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải**

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường biển, đường thủy nội địa; phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển dầu khí trên biển (sau đây gọi tắt là công trình biển).

### **Điều 2. Người nộp lệ phí và tổ chức thu**

1. Người nộp lệ phí bao gồm: Tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường biển, đường thủy nội địa và công trình biển.

2. Tổ chức thu phí bao gồm: Cục Đăng kiểm Việt Nam (bao gồm cả các đơn vị đăng kiểm trực thuộc) và đơn vị đăng kiểm được giao cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường biển, đường thủy nội địa và công trình biển.

### **Điều 3. Mức thu lệ phí**

Mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận được quy định tại Biểu mức thu lệ phí ban hành kèm theo Thông tư này.

### **Điều 4. kê khai, thu, nộp lệ phí**

1. Tổ chức thu lệ phí thực hiện kê khai lệ phí thu được theo hướng dẫn tại Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ; nộp toàn bộ số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, mục, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Chi phí phục vụ cho việc cấp giấy chứng nhận và thu lệ phí thực hiện như sau:

a) Cục Đăng kiểm Việt Nam (bao gồm cả các đơn vị đăng kiểm trực thuộc): Các khoản chi phí liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận do Ngân sách nhà nước cấp theo dự toán được duyệt hàng năm; mức cấp cho các Trung tâm tối đa bằng 10% số tiền lệ phí thu được.

b) Các đơn vị đăng kiểm không thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam tại các địa phương:

- Các đơn vị trực thuộc các Sở Giao thông vận tải: Các khoản chi phí liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận sẽ do Ngân sách địa phương cấp theo dự toán của Sở Giao thông vận tải được duyệt hàng năm; mức cấp các Trung tâm tối đa bằng 10% số tiền lệ phí thu được.

- Các đơn vị đăng kiểm thuộc các công ty cổ phần, công ty tư nhân, công ty TNHH: Căn cứ số lượng cấp giấy chứng nhận đã cấp của năm trước năm lập dự toán, các Trung tâm đăng kiểm dự kiến số lượng giấy chứng nhận và chi phí cấp giấy chứng nhận kiểm định, thu phí; gửi Sở Giao thông vận tải tổng hợp và lập dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; mức chi trả các Trung tâm tối đa bằng 10% số tiền lệ phí thu được.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. Thay thế Thay thế Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải.

2. Các nội dung khác liên quan đến thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu lệ phí không đề cập tại Thông tư này được thực hiện theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của

Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ; Thông tư số /2016/TT-BTC ngày tháng năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn in, phát hành, quản lý và sử dụng chứng từ thu phí, lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- UBND, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Website chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (CST5).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Vũ Thị Mai**

## BIỂU MỨC THU LỆ PHÍ

(kèm theo Thông tư số /2016/TT-BTC ngày.... 2016 của Bộ Tài chính)

Số TT	Nội dung các khoản thu	Mức thu (đồng/giấy)
1	Giấy chứng nhận cấp theo quy định của công ước quốc tế hoặc theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho tàu biển, công trình biển.	50.000
2	Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế phương tiện thủy nội địa; Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho phương tiện thủy nội địa.	20.000
3	Giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng và an toàn cấp cho thiết bị nâng, nồi hơi, bình chịu áp lực, container, vật liệu, máy móc, thiết bị đặt lên tàu thủy, công trình biển, các phương tiện giao thông vận tải khác	50.000
4	- Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới (trong sản xuất, lắp ráp hoặc hoán cải); Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho xe cơ giới; linh kiện, thiết bị, xe máy chuyên dùng; xe bốn bánh có gắn động cơ; xe đạp có gắn động cơ phụ trợ; Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. - Riêng Giấy chứng nhận cấp cho xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương).	50.000 100.000
5	Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế; Giấy chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện, thiết bị giao thông đường sắt.	50.000